



Sodar Rehras Sahib

Hành trình hướng tới tâm linh
Dịch thuật tiếng Việt

Mục lục

1.	Sodar Rehras Sahib-----	1
2.	Người cầu nguyện -----	15
3.	Triết lý cho cuộc hành trình-----	19
4.	Vai trò của phụ nữ -----	21
5.	Vai Trò Của Phụ Nữ-----	23
6.	Chìa khóa khiêm tốn Tinh hoa trong hành trình của bạn ----	27



We are distributing Free Gutkas, Divine message of the Guru globally in all the major languages, To Continue this Monumental task, please donate at <https://sggsonline.com/donation>

This Sewa has been done by Sewadars & SikhBookClub.

This text is only a translation and only gives the essence of the Guru's Divine word. For a more complete understanding, please read the Gurumukhi Sri Guru Granth Sahib Ji. If any errors are noticed, please notify us immediately via email at walnut@gmail.com.

Publisher: SikhBookClub.com

ਸੇ ਦਰੁ ਰਾਗੁ ਆਸਾ ਮਹਲਾ ੧

Vì vậy, Dar~ cánh cửa đó, Raag Aasaa. Guru đầu tiên:

ੴ ਸਤਿਗੁਰ ਪ੍ਰਸਾਦਿ ॥

Một Thiên Chúa vĩnh cửu, được thực hiện bởi ân sủng của Đạo sư chân chính:

ਸੇ ਦਰੁ ਤੇਰਾ ਕੇਹਾ ਸੇ ਘਰੁ ਕੇਹਾ ਜਿਤੁ ਬਹਿ ਸਰਬ ਸਮਾਲੇ ॥

Lạy Chúa, nơi ở của Ngài thật tuyệt vời biết bao và cánh cửa đó thật tuyệt vời biết bao, nơi Ngài đang chăm sóc tất cả các tạo vật của Ngài.

ਵਾਜੇ ਤੇਰੇ ਨਾਦ ਅਨੇਕ ਅਸੰਖਾ ਕੇਤੇ ਤੇਰੇ ਵਾਵਣਹਾਰੇ ॥

Trong sáng tạo tuyệt vời này của Yours, vô số nhạc sĩ chơi vô số nhạc cụ, tạo ra vô số giai điệu.

ਕੇਤੇ ਤੇਰੇ ਰਾਗ ਪਰੀ ਸਿਉ ਕਹੀਅਹਿ ਕੇਤੇ ਤੇਰੇ ਗਾਵਣਹਾਰੇ ॥

Vô số ca sĩ đang hát nhiều thước đo âm nhạc cùng với phối ngẫu của họ.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਪਵਣੁ ਪਾਣੀ ਬੈਸੰਤਰੁ ਗਾਵੈ ਰਾਜਾ ਧਰਮੁ ਦੁਆਰੇ ॥

Gió, nước và lửa theo cách riêng của họ đang hát về Ngài; ngay cả Dharamraj, người phán xét việc làm của chúng tôi, đang ca ngợi Ngài trước cửa nhà Ngài.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਚਿਤੁ ਗੁਪਤੁ ਲਿਖਿ ਜਾਣਨਿ ਲਿਖਿ ਲਿਖਿ ਧਰਮੁ ਬੀਚਾਰੇ ॥

Chitra và Gupta (các thiên thần), những người viết tường thuật về những việc làm của mọi người và trên hồ sơ mà dharamraj đưa ra phán xét, cũng đang hát những lời khen ngợi của bạn.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਈਸਰੁ ਬ੍ਰਹਮਾ ਦੇਵੀ ਸੋਹਨਿ ਤੇਰੇ ਸਦਾ ਸਵਾਰੇ ॥

Thần Shiva, Brahma và nữ thần được Bạn tôn tạo, cũng đang hát những lời ca ngợi của bạn.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਇੰਦ੍ਰ ਇੰਦ੍ਰਾਸਣਿ ਬੈਠੇ ਦੇਵਤਿਆ ਦਰਿ ਨਾਲੇ ॥

Thần Indra ngồi trên ngai vàng của mình với nhiều thiên thần khác đứng trước cửa nhà của bạn đang hát những lời ca ngợi của bạn.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਸਿਧ ਸਮਾਧੀ ਅੰਦਰਿ ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਸਾਧ ਬੀਚਾਰੇ ॥

Vô số thánh nhân đang ca ngợi Ngài trong thiền định sâu sắc, vô số vị thánh ngưỡng mộ Ngài khi họ trở nên mãi mê trong suy nghĩ của Ngài.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਜਤੀ ਸਤੀ ਸੰਤੋਖੀ ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਵੀਰ ਕਰਾਰੇ ॥

Hỡi Đức Chúa Trời, những người có kỷ luật, bác ái, mẫn nguyện và những chiến binh dũng cảm đều hát ca ngợi Ngài.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਪੰਡਿਤ ਪੜਨਿ ਰਖੀਸੁਰ ਜੁਗੁ ਜੁਗੁ ਵੇਦਾ ਨਾਲੇ ॥

Những con gấu trúc và các nhà hiền triết vĩ đại đã đọc kinh Veda từ nhiều thời đại đang hát những lời ca ngợi của bạn.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਮੋਹਣੀਆ ਮਨੁ ਮੋਹਨਿ ਸੁਰਗੁ ਮਛੁ ਪਇਆਲੇ ॥

Những người hầu gái xinh đẹp hấp dẫn trên thiên đàng, trên trái đất và trong các vùng lân cận đang hát những lời ca ngợi của bạn.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਰਤਨ ਉਪਾਏ ਤੇਰੇ ਅਠਸਠਿ ਤੀਰਥ ਨਾਲੇ ॥

Những viên ngọc quý do Ngài tạo ra, cùng với tất cả sáu mươi tám nơi hành hương đang ca ngợi Ngài.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਜੇਧ ਮਹਾਬਲ ਸੂਰਾ ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਖਾਣੀ ਚਾਰੇ ॥

Các chiến binh và sinh vật dũng cảm và hùng mạnh từ cả bốn nguồn sống đang hát những lời khen ngợi của bạn.

ਗਾਵਨਿ ਤੁਧਨੇ ਖੰਡ ਮੰਡਲ ਬ੍ਰਹਮੰਡਾ ਕਰਿ ਕਰਿ ਰਖੇ ਤੇਰੇ ਧਾਰੇ ॥

Tất cả các lục địa, thiên hà và hệ mặt trời trong toàn bộ vũ trụ được tạo ra và hỗ trợ bởi Ngài, đang ca hát về Ngài.

ਸੇਈ ਤੁਧਨੇ ਗਾਵਨਿ ਜੇ ਤੁਧੁ ਭਾਵਨਿ ਰਤੇ ਤੇਰੇ ਭਗਤ ਰਸਾਲੇ ॥

Chỉ có những người hát những lời khen ngợi của bạn, những người làm hài lòng bạn và thực sự tận tụy và thấm nhuần tình yêu của bạn.

ਹੋਰਿ ਕੇਤੇ ਤੁਧਨੇ ਗਾਵਨਿ ਸੇ ਮੈ ਚਿਤਿ ਨ ਆਵਨਿ ਨਾਨਕੁ ਕਿਆ ਬੀਚਾਰੇ ॥

Nhiều người khác đang hát ca ngợi sự vĩ đại của Ngài, điều mà không đến trong tâm trí con; làm sao Nanak có thể nghĩ về tất cả những người ca ngợi Ngài?

ਸੇਈ ਸੇਈ ਸਦਾ ਸਚੁ ਸਾਹਿਬੁ ਸਾਚਾ ਸਾਚੀ ਨਾਈ ॥

Chỉ có Đức Chúa Trời là luôn tồn tại, Đức Chúa Trời Chủ và vinh quang của Ngài là vĩnh cửu.

ਹੈ ਭੀ ਹੋਸੀ ਜਾਇ ਨ ਜਾਸੀ ਰਚਨਾ ਜਿਨਿ ਰਚਾਈ ॥

Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo ra vũ trụ này, hiện diện ngay bây giờ, cũng sẽ hiện diện trong tương lai; Ngài không được sinh ra và Ngài sẽ không chết.

ਰੰਗੀ ਰੰਗੀ ਭਾਤੀ ਕਰਿ ਕਰਿ ਜਿਨਸੀ ਮਾਇਆ ਜਿਨਿ ਉਪਾਈ ॥

Thiên Chúa đã tạo ra Maya, với nhiều màu sắc, giống và loài.

ਕਰਿ ਕਰਿ ਦੇਖੈ ਕੀਤਾ ਆਪਣਾ ਜਿਉ ਤਿਸ ਦੀ ਵਡਿਆਈ ॥

Ngài tạo dựng và sau đó chăm sóc sự sáng tạo của Ngài theo ý muốn của Ngài.

ਜੇ ਤਿਸੁ ਭਾਵੈ ਸੋਈ ਕਰਸੀ ਫਿਰਿ ਹੁਕਮੁ ਨ ਕਰਣਾ ਜਾਈ ॥

Anh ta làm bất cứ điều gì đẹp lòng anh ta và không ai có thể ra lệnh cho anh ta.

ਸੇ ਪਾਤਿਸਾਹੁ ਸਾਹਾ ਪਤਿਸਾਹਿਬੁ ਨਾਨਕ ਰਹਣੁ ਰਜਾਈ ॥੧॥

Này Nanak, Thiên Chúa là hoàng đế của các hoàng đế và sống theo ý muốn của Ngài là tốt nhất cho tất cả mọi người.

ਆਸਾ ਮਹਲਾ ੧ ॥

Raag Aasaa, Guru đầu tiên:

ਸੁਣਿ ਵਡਾ ਆਖੈ ਸਭੁ ਕੋਇ ॥

Lạy Chúa, khi nghe từ người khác, mọi người nói rằng Ngài thật vĩ đại.

ਕੇਵਡੁ ਵਡਾ ਡੀਠਾ ਹੋਇ ॥

Nhưng Ngài thực sự vĩ đại biết bao, người ta chỉ có thể nói sau khi hình dung ra Ngài.

ਕੀਮਤਿ ਪਾਇ ਨ ਕਹਿਆ ਜਾਇ ॥

Sáng tạo của bạn không thể được ước tính hoặc mô tả đầy đủ.

ਕਹਣੈ ਵਾਲੇ ਤੇਰੇ ਰਹੇ ਸਮਾਇ ॥੧॥

Những người cố gắng mô tả, đánh mất bản sắc riêng của họ và hòa nhập vào Ngài.

ਵਡੇ ਮੇਰੇ ਸਾਹਿਬਾ ਗਹਿਰ ਗੰਭੀਰਾ ਗੁਣੀ ਗਹੀਰਾ ॥

Thưa Sư phụ vĩ đại của con, Ngài vô cùng hào phóng và đại dương các đức hạnh.

ਕੋਇ ਨ ਜਾਣੈ ਤੇਰਾ ਕੇਤਾ ਕੇਵਡੁ ਚੀਰਾ ॥੧॥ ਰਹਾਉ ॥

Không ai biết được sự vĩ đại của sự mở rộng của Ngài.

ਸਭਿ ਸੁਰਤੀ ਮਿਲਿ ਸੁਰਤਿ ਕਮਾਈ ॥

Để ước lượng sự vĩ đại của bạn, nhiều người đã đồng ý chiêm ngắm Ngài với nhiều người khác,

ਸਭ ਕੀਮਤਿ ਮਿਲਿ ਕੀਮਤਿ ਪਾਈ ॥

và nhiều (triết gia) đã cố gắng ước tính giá trị của bạn với sự giúp đỡ của nhiều người khác.

ਗਿਆਨੀ ਧਿਆਨੀ ਗੁਰ ਗੁਰਹਾਈ ॥

Những người có học thức, những chuyên gia về thiền định, những người khôn ngoan và những người lớn tuổi của họ, tất cả đều cố gắng mô tả sự vĩ đại của bạn,

ਕਹਣੁ ਨ ਜਾਈ ਤੇਰੀ ਤਿਲੁ ਵਡਿਆਈ ॥੨॥

nhưng không thể mô tả ngay cả một chút về sự vĩ đại của bạn.

ਸਭਿ ਸਤ ਸਭਿ ਤਪ ਸਭਿ ਚੰਗਿਆਈਆ ॥

Tất cả các hành động từ thiện, tất cả các khổ hạnh, tất cả các đức tính,

ਸਿਧਾ ਪੁਰਖਾ ਕੀਆ ਵਡਿਆਈਆ ॥

và tất cả sự vĩ đại của các siddhas với sức mạnh kỳ diệu,

ਤੁਧੁ ਵਿਣੁ ਸਿਧੀ ਕਿਨੈ ਨ ਪਾਈਆ ॥

Nếu không có ân điển của Ngài, không ai có thể đạt được bất kỳ quyền năng nào trong số này.

ਕਰਮਿ ਮਿਲੈ ਨਾਹੀ ਠਾਕਿ ਰਹਾਈਆ ॥੩॥

Họ đạt được những quyền năng này chỉ nhờ ân điển của Ngài, không ai có thể ngăn cản nó.

ਆਖਣ ਵਾਲਾ ਕਿਆ ਵੇਚਾਰਾ ॥

Lạy Đức Chúa Trời, làm thế nào một con người bất lực có thể mô tả các đức tính của Ngài?

ਸਿਫਤੀ ਭਰੇ ਤੇਰੇ ਭੰਡਾਰਾ ॥

Kho báu của bạn đầy những đức tính của bạn.

ਜਿਸੁ ਤੂ ਦੇਹਿ ਤਿਸੈ ਕਿਆ ਚਾਰਾ ॥

Người mà bạn ban phước với những đức tính này, không ai có quyền cản trở con đường của anh ta.

ਨਾਨਕ ਸਚੁ ਸਵਾਰਣਹਾਰਾ ॥੪॥੨॥

Này Nanak, chính Đức Chúa Trời là người tô điểm cho người may mắn đó.

ਆਸਾ ਮਹਲਾ ੧ ॥

Raag Aasaa, Guru đầu tiên:

ਆਖਾ ਜੀਵਾ ਵਿਸਰੈ ਮਰਿ ਜਾਉ ॥

Khi tôi thốt ra Danh Ngài, tôi cảm thấy sống động về mặt thuộc linh nhưng nếu tôi quên Ngài, tôi cảm thấy mình đã chết về mặt thuộc linh.

ਆਖਣਿ ਅਉਖਾ ਸਾਚਾ ਨਾਉ ॥

(Mặc dù biết điều đó), để thốt ra Danh Ngài dường như rất khó khăn.

ਸਾਚੇ ਨਾਮ ਕੀ ਲਾਗੈ ਭੂਖ ॥

Khi một người cảm thấy khao khát mãnh liệt để nhớ đến Ngài với sự tôn thờ,

ਉਤੁ ਭੂਖੈ ਖਾਇ ਚਲੀਅਹਿ ਦੂਖ ॥੧॥

Sau đó, bằng cách thỏa mãn khao khát đó, tất cả những đau khổ của một người kết thúc.

ਸੇ ਕਿਉ ਵਿਸਰੈ ਮੇਰੀ ਮਾਇ ॥

Ôi mẹ tôi, tại sao người ta phải từ bỏ Đức Chúa Trời đó?

ਸਾਚਾ ਸਾਹਿਬੁ ਸਾਚੈ ਨਾਇ ॥੧॥ ਰਹਾਉ ॥

Ai là Chủ thật và vinh quang của Ngài là vĩnh cửu.

ਸਾਚੇ ਨਾਮ ਕੀ ਤਿਲੁ ਵਡਿਆਈ ॥

Cố gắng mô tả ngay cả một iota về sự vĩ đại của Đức Chúa Trời vĩnh cửu,

ਆਖਿ ਥਕੇ ਕੀਮਤਿ ਨਹੀ ਪਾਈ ॥

Mọi người đã trở nên mệt mỏi, nhưng họ đã không thể mô tả nó.

ਜੇ ਸਭਿ ਮਿਲਿ ਕੈ ਆਖਣ ਪਾਹਿ ॥

Ngay cả khi tất cả mọi người đến với nhau và nói về sự vĩ đại của Ngài.

ਵਡਾ ਨ ਹੋਵੈ ਘਾਟਿ ਨ ਜਾਇ ॥੨॥

Ngài sẽ không trở nên lớn hơn hay nhỏ hơn.

ਨਾ ਓਹੁ ਮਰੈ ਨ ਹੋਵੈ ਸੋਗੁ ॥

Thiên Chúa không chết; không có lý do gì để than khóc.

ਦੇਦਾ ਰਹੈ ਨ ਚੁਕੈ ਭੋਗੁ ॥

Anh ấy tiếp tục cho đi, và tiền thưởng của anh ấy không bao giờ thiếu.

ਗੁਣੁ ਏਹੋ ਹੋਰੁ ਨਾਹੀ ਕੋਇ ॥

Đức hạnh vĩ đại là không có ai khác giống như Ngài.

ਨਾ ਕੋ ਹੋਆ ਨਾ ਕੋ ਹੋਇ ॥੩॥

Chưa bao giờ có, và sẽ không bao giờ có (bất cứ ai như Ngài).

ਜੇਵਡੁ ਆਪਿ ਤੇਵਡ ਤੇਰੀ ਦਾਤਿ ॥

(Chúa ơi), những món quà của bạn cũng tuyệt vời như bạn.

ਜਿਨਿ ਦਿਨੁ ਕਰਿ ਕੈ ਕੀਤੀ ਰਾਤਿ ॥

(Lạy Chúa), chính Ngài là Đấng đã tạo ra cả ngày lẫn đêm.

ਖਸਮੁ ਵਿਸਾਰਹਿ ਤੇ ਕਮਜਾਤਿ ॥

Những người quên một Đức Chúa Trời Chủ như vậy là khốn khổ và đáng khinh.

ਨਾਨਕ ਨਾਵੈ ਬਾਝੁ ਸਨਾਤਿ ॥੪॥੩॥

O' Nanak, một người không có Naam (sự tưởng nhớ của Đức Chúa Trời) là những kẻ bị ruồng bỏ khốn khổ.

ਰਾਗੁ ਗੁਜਰੀ ਮਹਲਾ ੪ ॥

Raag Gujari, Guru thứ tư:

ਹਰਿ ਕੇ ਜਨ ਸਤਿਗੁਰ ਸਤ ਪੁਰਖਾ ਹਉ ਬਿਨਉ ਕਰਉ ਗੁਰ ਪਾਸਿ ॥

Hỡi tín đồ của Thượng Đế, vị Đạo sư chân chính, Hỡi Đấng Nguyên thủy đích thực, con dâng lời cầu nguyện của con cho Ngài, Guru của con.

ਹਮ ਕੀਰੇ ਕਿਰਮ ਸਤਿਗੁਰ ਸਰਣਾਈ ਕਰਿ ਦਇਆ ਨਾਮੁ ਪਰਗਾਸਿ ॥੧॥

Ôi Guru chân chính, tôi khiêm nhường và giống như một con sâu thấp hèn, tôi đã đến để tìm nơi ẩn náu của bạn, xin hãy tỏ lòng thương xót và soi sáng cho tôi với Naam.

ਮੇਰੇ ਮੀਤ ਗੁਰਦੇਵ ਮੇ ਕਉ ਰਾਮ ਨਾਮੁ ਪਰਗਾਸਿ ॥

Người bạn của tôi, Guru thiêng liêng, soi sáng cho tôi bằng Danh Chúa.

ਗੁਰਮਤਿ ਨਾਮੁ ਮੇਰਾ ਪ੍ਰਾਨ ਸਖਾਈ ਹਰਿ ਕੀਰਤਿ ਹਮਰੀ ਰਹਰਾਸਿ ॥੧॥ ਰਹਾਉ ॥

Naam nhận được thông qua những lời dạy của Guru có thể vẫn là hơi thở của cuộc sống của tôi và hát những lời ca ngợi của Chúa có thể trở thành con đường của cuộc sống của tôi.

ਹਰਿ ਜਨ ਕੇ ਵਡਭਾਗ ਵਡੇਰੇ ਜਿਨ ਹਰਿ ਹਰਿ ਸਰਧਾ ਹਰਿ ਪਿਆਸ ॥

Thật may mắn là những người sùng đạo của Đức Chúa Trời luôn khao khát suy ngẫm về Danh Chúa.

ਹਰਿ ਹਰਿ ਨਾਮੁ ਮਿਲੈ ਤ੍ਰਿਪਤਾਸਹਿ ਮਿਲਿ ਸੰਗਤਿ ਗੁਣ ਪਰਗਾਸਿ ॥੨॥

Bằng cách nhận ra Danh Đức Chúa Trời, niềm khao khát của họ đối với những ham muốn trần tục được thỏa mãn và bằng cách tham gia vào sự đồng hành của những người thánh thiện, các nhân đức thiêng liêng biểu lộ trong họ.

ਜਿਨ੍ਹ੍ਹ ਹਰਿ ਹਰਿ ਹਰਿ ਰਸੁ ਨਾਮੁ ਨ ਪਾਇਆ ਤੇ ਭਾਗਹੀਣ ਜਮ ਪਾਸਿ ॥

Những người không nhận được thuốc tiên của Danh Đức Chúa Trời, là những người không may mắn và vẫn còn sống về tinh thần.

ਜੇ ਸਤਿਗੁਰ ਸਰਣਿ ਸੰਗਤਿ ਨਹੀ ਆਏ ਪ੍ਰਿਗੁ ਜੀਵੇ ਪ੍ਰਿਗੁ ਜੀਵਾਸਿ ॥੩॥

Những người chưa đến nơi trú ẩn và hội thánh của Đạo sư chân chính, cuộc sống của họ bị nguyên rủa và đáng nguyên rủa là hy vọng sống của họ.

ਜਿਨ ਹਰਿ ਜਨ ਸਤਿਗੁਰ ਸੰਗਤਿ ਪਾਈ ਤਿਨ ਧੁਰਿ ਮਸਤਕਿ ਲਿਖਿਆ ਲਿਖਾਸਿ ॥

Những tín đồ của Thiên Chúa, những người đã đạt được sự đồng hành của Đạo sư chân chính, có số phận được định sẵn như vậy.

ਧੰਨੁ ਧੰਨੁ ਸਤਸੰਗਤਿ ਜਿਤੁ ਹਰਿ ਰਸੁ ਪਾਇਆ ਮਿਲਿ ਜਨ ਨਾਨਕ ਨਾਮੁ ਪਰਗਾਸਿ ॥੪॥੧॥

O' Nanak, phước lành là hội thánh đó, nơi người ta đạt được thần dược của Danh Đức Chúa Trời và tâm trí của một người được khai sáng với Naam.

ਰਾਗੁ ਗੁਜਰੀ ਮਹਲਾ ੫ ॥

Raag Gujari, Guru thứ năm:

ਕਾਰੇ ਰੇ ਮਨ ਚਿਤਵਹਿ ਉਦਮੁ ਜਾ ਆਹਰਿ ਹਰਿ ਜੀਉ ਪਰਿਆ ॥

Xin lưu ý, tại sao bạn cứ lo lắng về những nỗ lực để nuôi dưỡng, mà Đức Chúa Trời đã chăm sóc?

ਸੈਲ ਪਥਰ ਮਹਿ ਜੰਤ ਉਪਾਏ ਤਾ ਕਾ ਰਿਜਕੁ ਆਗੈ ਕਰਿ ਧਰਿਆ ॥੧॥

Ngay cả trong những tảng đá và đá hoang vắng, Ngài đã tạo ra các sinh vật sống, và Ngài đã đặt sự nuôi dưỡng của họ ở đó.

ਮੇਰੇ ਮਾਧਉ ਜੀ ਸਤਸੰਗਤਿ ਮਿਲੇ ਸੁ ਤਰਿਆ ॥

Lạy Chúa yêu dấu của con, bất cứ ai gia nhập hội thánh của những người thánh thiện đều có thể vượt qua đại dương trần tục của những tẻ nạn.

ਗੁਰ ਪਰਸਾਦਿ ਪਰਮ ਪਦੁ ਪਾਇਆ ਸੂਕੇ ਕਾਸਟ ਹਰਿਆ ॥੧॥ ਰਹਾਉ ॥

Nhờ ân sủng của Guru, Ngài đạt được trạng thái tâm linh cao nhất và lấy lại năng lượng tâm linh mới như vậy, giống như một cái cây khô trở nên xanh tươi trở lại.

ਜਨਨਿ ਪਿਤਾ ਲੋਕ ਸੁਤ ਬਨਿਤਾ ਕੋਇ ਨ ਕਿਸ ਕੀ ਧਰਿਆ ॥

Tâm trí của tôi, người mẹ, người cha, bạn bè, con cái và vợ/chồng, không ai là sự hỗ trợ mà bạn có thể dựa vào.

ਸਿਰਿ ਸਿਰਿ ਰਿਜਕੁ ਸੰਬਾਰੇ ਠਾਕੁਰੁ ਕਾਰੇ ਮਨ ਭਉ ਕਰਿਆ ॥੨॥

Trong tâm trí của tôi, Đức Chúa Trời cung cấp nguồn dinh dưỡng cho mỗi cá nhân, tại sao bạn sợ điều đó? ||2 ||

ਊਡੈ ਊਡਿ ਆਵੈ ਸੈ ਕੇਸਾ ਤਿਸੁ ਪਾਛੈ ਬਚਰੇ ਛਰਿਆ ॥

Những con hồng hạc bay hàng trăm dặm để lại những con non của chúng phía sau.

ਤਿਨ ਕਵਨੁ ਖਲਾਵੈ ਕਵਨੁ ਚੁਗਾਵੈ ਮਨ ਮਹਿ ਸਿਮਰਨੁ ਕਰਿਆ ॥੩॥

Nói cho tôi biết, ai nuôi chúng và ai dạy chúng tự ăn? Chim hồng hạc chỉ nhớ chúng (và bay trở lại để nuôi chúng).

ਸਭ ਨਿਧਾਨ ਦਸ ਅਸਟ ਸਿਧਾਨ ਠਾਕੁਰ ਕਰ ਤਲ ਧਰਿਆ ॥

Tất cả các kho báu và mười tám quyền năng kỳ diệu của Siddhas nằm trong tầm kiểm soát của Đức Chúa Trời như thể những thứ này nằm trong lòng bàn tay của Ngài.

ਜਨ ਨਾਨਕ ਬਲਿ ਬਲਿ ਸਦ ਬਲਿ ਜਾਈਐ ਤੇਰਾ ਅੰਤੁ ਨ ਪਾਰਾਵਰਿਆ ॥੪॥੧॥

Hỡi Nanak, chúng con phải luôn dâng mình cho một vị Thầy tuyệt vời như thế và nói: Lạy Chúa, sự sáng tạo của Ngài không có hồi kết.

ਆਸਾ ਮਹਲਾ ੪ ਸੋ ਪੁਰਖੁ

Raag Aasaa, Đạo sư thứ tư, Vì vậy, Purakh:

ੴ ਸਤਿਗੁਰ ਪ੍ਰਸਾਦਿ ॥

Một Thiên Chúa vĩnh cửu, được thực hiện bởi ân sủng của Đạo sư chân chính:

ਸੇ ਪੁਰਖੁ ਨਿਰੰਜਨੁ ਹਰਿ ਪੁਰਖੁ ਨਿਰੰਜਨੁ ਹਰਿ ਅਗਮਾ ਅਗਮ ਅਪਾਰਾ ॥

Rằng tất cả Thiên Chúa tràn ngập đều vô nhiễm (thoát khỏi ảnh hưởng của các chấp trước trần tục), là không thể hiểu được, không thể tiếp cận và vô hạn.

ਸਭਿ ਧਿਆਵਹਿ ਸਭਿ ਧਿਆਵਹਿ ਤੁਧੁ ਜੀ ਹਰਿ ਸਚੇ ਸਿਰਜਣਹਾਰਾ ॥

Hỡi Đấng Tạo Hóa vĩnh cửu, mọi người đều nhớ đến Ngài với lòng sùng kính yêu thương.

ਸਭਿ ਜੀਅ ਤੁਮਾਰੇ ਜੀ ਤੂੰ ਜੀਆ ਕਾ ਦਾਤਾਰਾ ॥

Lạy Chúa, tất cả chúng sinh đều thuộc về Ngài và Ngài là ân nhân của họ.

ਹਰਿ ਧਿਆਵਹੁ ਸੰਤਹੁ ਜੀ ਸਭਿ ਦੂਖ ਵਿਸਾਰਣਹਾਰਾ ॥

Hỡi các Thánh Hữu thân mến, hãy luôn yêu thương nhớ đến Thiên Chúa, Đấng hủy diệt mọi nỗi buồn.

ਹਰਿ ਆਪੇ ਠਾਕੁਰੁ ਹਰਿ ਆਪੇ ਸੇਵਕੁ ਜੀ ਕਿਆ ਨਾਨਕ ਜੰਤ ਵਿਚਾਰਾ ॥੧॥

Này Nanak, chính Đức Chúa Trời là Chủ và chính Ngài là đấng tể; (không có Ngài) những sinh vật nghèo khó có thể có được sự tồn tại nào?

ਤੂੰ ਘਟ ਘਟ ਅੰਤਰਿ ਸਰਬ ਨਿਰੰਤਰਿ ਜੀ ਹਰਿ ਏਕੇ ਪੁਰਖੁ ਸਮਾਣਾ ॥

Lạy Chúa, Ngài tràn ngập trong tất cả các trái tim và chỉ có một mình Ngài hiện diện khắp mọi nơi.

ਇਕਿ ਦਾਤੇ ਇਕਿ ਭੇਖਾਰੀ ਜੀ ਸਭਿ ਤੇਰੇ ਚੇਜ ਵਿਡਾਣਾ ॥

Một số là người cho, một số là người ăn xin, tất cả điều này là trò chơi kỳ diệu của bạn!

ਤੂੰ ਆਪੇ ਦਾਤਾ ਆਪੇ ਭੁਗਤਾ ਜੀ ਹਉ ਤੁਧੁ ਬਿਨੁ ਅਵਰੁ ਨ ਜਾਣਾ ॥

Chính bạn là Đấng ban cho, và chính bạn là người hưởng thụ; ngoài bạn ra, tôi không biết ai khác giống bạn.

ਤੂੰ ਪਾਰਬ੍ਰਹਮੁ ਬੇਅੰਤੁ ਬੇਅੰਤੁ ਜੀ ਤੇਰੇ ਕਿਆ ਗੁਣ ਆਖਿ ਵਖਾਣਾ ॥

Ngài là Thượng Đế Tối Cao, Vô Hạn và Vô Hạn; Tôi có thể nói và mô tả những đức tính nào của Ngài?

ਜੇ ਸੇਵਹਿ ਜੇ ਸੇਵਹਿ ਤੁਧੁ ਜੀ ਜਨੁ ਨਾਨਕੁ ਤਿਨ ਕੁਰਬਾਣਾ ॥੨॥

Lạy Chúa, Nanak dành riêng cho những người nhớ đến Ngài và yêu thương suy gẫm về Ngài.

ਹਰਿ ਧਿਆਵਹਿ ਹਰਿ ਧਿਆਵਹਿ ਤੁਧੁ ਜੀ ਸੇ ਜਨ ਜੁਗ ਮਹਿ ਸੁਖਵਾਸੀ ॥

Lạy Thiên Chúa, những người luôn nhớ đến Ngài với tình yêu và lòng tận tụy, sống trong hòa bình.

ਸੇ ਮੁਕਤੁ ਸੇ ਮੁਕਤੁ ਭਏ ਜਿਨ ਹਰਿ ਧਿਆਇਆ ਜੀ ਤਿਨ ਤੂਟੀ ਜਮ ਕੀ ਫਾਸੀ ॥

Những người yêu thương nhớ đến Thiên Chúa đã được giải thoát khỏi những ràng buộc của chủ nghĩa vật chất và nỗi sợ hãi cái chết.

ਜਿਨ ਨਿਰਭਉ ਜਿਨ ਹਰਿ ਨਿਰਭਉ ਧਿਆਇਆ ਜੀ ਤਿਨ ਕਾ ਭਉ ਸਭੁ ਗਵਾਸੀ ॥

Những người luôn nhớ đến Thiên Chúa không sợ hãi với sự tôn thờ, Ngài xóa bỏ tất cả nỗi sợ hãi của họ.

ਜਿਨ ਸੇਵਿਆ ਜਿਨ ਸੇਵਿਆ ਮੇਰਾ ਹਰਿ ਜੀ ਤੇ ਹਰਿ ਹਰਿ ਰੂਪਿ ਸਮਾਸੀ ॥

Những người luôn luôn nhớ đến Đức Chúa Trời với lòng sùng kính yêu thương, cuối cùng hợp nhất trong Ngài.

ਸੇ ਧੰਨੁ ਸੇ ਧੰਨੁ ਜਿਨ ਹਰਿ ਧਿਆਇਆ ਜੀ ਜਨੁ ਨਾਨਕੁ ਤਿਨ ਬਲਿ ਜਾਸੀ ॥੩॥

Thật sự may mắn và may mắn là những người nhớ đến Chúa với lòng tận tụy yêu thương; Nanak được dành riêng cho họ.

ਤੇਰੀ ਭਗਤਿ ਤੇਰੀ ਭਗਤਿ ਭੰਡਾਰ ਜੀ ਭਰੇ ਬਿਅੰਤ ਬੇਅੰਤਾ ॥

Lạy Chúa, kho tàng vô hạn của sự thờ phượng sùng kính của Ngài đang tràn đầy.

ਤੇਰੇ ਭਗਤ ਤੇਰੇ ਭਗਤ ਸਲਾਹਨਿ ਤੁਧੁ ਜੀ ਹਰਿ ਅਨਿਕ ਅਨੇਕ ਅਨੰਤਾ ॥

Lạy Đức Chúa Trời, vô số những người sùng đạo Ngài ngợi khen Ngài bằng vô số cách thức.

ਤੇਰੀ ਅਨਿਕ ਤੇਰੀ ਅਨਿਕ ਕਰਹਿ ਹਰਿ ਪੂਜਾ ਜੀ ਤਪੁ ਤਾਪਹਿ ਜਪਹਿ ਬੇਅੰਤਾ ॥

Ôi Chúa ơi! vô số người thực hiện sự thờ phượng, tụng danh Ngài và thực hành đền tội.

ਤੇਰੇ ਅਨੇਕ ਤੇਰੇ ਅਨੇਕ ਪੜਹਿ ਬਹੁ ਸਿਮ੍ਰਿਤਿ ਸਾਸਤ ਜੀ ਕਰਿ ਕਿਰਿਆ ਖਟੁ ਕਰਮ ਕਰੰਤਾ ॥

Vô số tín đồ của bạn đọc nhiều Smurtis và Shastras (sách tôn giáo) và thực hiện sáu loại nghi lễ và nghi lễ tôn giáo theo quy định.

ਸੇ ਭਗਤ ਸੇ ਭਗਤ ਭਲੇ ਜਨ ਨਾਨਕ ਜੀ ਜੇ ਭਾਵਹਿ ਮੇਰੇ ਹਰਿ ਭਗਵੰਤਾ ॥੪॥

Hỡi Nanak, chỉ có phước cho những người sùng đạo làm đẹp lòng Chúa của tôi.

ਤੂੰ ਆਦਿ ਪੁਰਖੁ ਅਪਰੰਪਰੁ ਕਰਤਾ ਜੀ ਤੁਧੁ ਜੇਵਡੁ ਅਵਰੁ ਨ ਕੋਈ ॥

Lạy Chúa, Ngài là Đấng tối cao nguyên thủy, tất cả đều tràn ngập, Đấng tạo dựng không giới hạn của vũ trụ; không ai vĩ đại như Ngài.

ਤੂੰ ਜੁਗੁ ਜੁਗੁ ਏਕੇ ਸਦਾ ਸਦਾ ਤੂੰ ਏਕੇ ਜੀ ਤੂੰ ਨਿਹਚਲੁ ਕਰਤਾ ਸੇਈ ॥

Tuổi này qua tuổi khác Bạn là cùng một, mãi mãi và mãi mãi Chính bạn là cùng một Đấng Tạo Hóa vĩnh cửu.

ਤੁਧੁ ਆਪੇ ਭਾਵੈ ਸੇਈ ਵਰਤੈ ਜੀ ਤੂੰ ਆਪੇ ਕਰਹਿ ਸੁ ਹੋਈ ॥

Ôi Chúa ơi! Bất cứ điều gì vui lòng Bạn sẽ xảy ra và chỉ điều đó xảy ra mà bạn tự làm.

ਤੁਧੁ ਆਪੇ ਸ੍ਰਿਸਟਿ ਸਭ ਉਪਾਈ ਜੀ ਤੁਧੁ ਆਪੇ ਸਿਰਜਿ ਸਭ ਗੋਈ ॥

Ôi Chúa ơi! Chính bạn đã tạo ra toàn bộ Vũ trụ và đã làm như vậy, chính Bạn là người phá hủy nó.

ਜਨੁ ਨਾਨਕੁ ਗੁਣ ਗਾਵੈ ਕਰਤੇ ਕੇ ਜੀ ਜੇ ਸਭਸੈ ਕਾ ਜਾਣੇਈ ॥੫॥੧॥

Tín đồ Nanak hát những lời ca ngợi của Đấng Tạo Hóa thân yêu, người biết tất cả.

ਆਸਾ ਮਹਲਾ ੪ ॥

Raag Aasaa, Guru thứ tư:

ਤੂੰ ਕਰਤਾ ਸਚਿਆਰੁ ਮੈਡਾ ਸਾਂਈ ॥

Lạy Chúa, Ngài là Đấng Tạo Hóa vĩnh cửu và là Chủ nhân của con.

ਜੇ ਤਉ ਭਾਵੈ ਸੇਈ ਥੀਸੀ ਜੇ ਤੂੰ ਦੇਹਿ ਸੇਈ ਹਉ ਪਾਈ ॥੧॥ ਰਹਾਉ ॥

Chỉ có điều gì làm hài lòng Ngài mới xảy ra, và con nhận được những gì Ngài ban cho con.

ਸਭ ਤੇਰੀ ਤੂੰ ਸਭਨੀ ਧਿਆਇਆ ॥

Lạy Chúa, toàn bộ vũ trụ là sự sáng tạo của Ngài, và mọi người đều suy gẫm về Ngài (mọi người sống dưới sự chỉ huy của Ngài).

ਜਿਸ ਨੇ ਕ੍ਰਿਪਾ ਕਰਹਿ ਤਿਨਿ ਨਾਮ ਰਤਨੁ ਪਾਇਆ ॥

Một người mà bạn ban cho lòng thương xót, nhận ra Naam quý giá.

ਗੁਰਮੁਖਿ ਲਾਧਾ ਮਨਮੁਖਿ ਗਵਾਇਆ ॥

Người theo Đạo sư đã nhận ra Đức Chúa Trời và ý chí tự giác đã đánh mất cơ hội nhận ra Ngài.

ਤੁਧੁ ਆਪਿ ਵਿਛੋੜਿਆ ਆਪਿ ਮਿਲਾਇਆ ॥੧॥

Lạy Chúa, chính Ngài tách một số người ra khỏi chính Ngài và chính Ngài kết hợp một số người với Ngài theo hành động của họ.

ਤੂੰ ਦਰੀਆਉ ਸਭ ਤੁਝ ਹੀ ਮਾਹਿ ॥

Lạy Chúa, Chúa là dòng sông của sự sống và tất cả các tạo vật chỉ là những con sóng trong dòng sông đó.

ਤੁਝ ਬਿਨੁ ਦੂਜਾ ਕੋਈ ਨਾਹਿ ॥

Lạy Chúa, ngoài Ngài ra, không có ai giống Ngài.

ਜੀਅ ਜੰਤ ਸਭਿ ਤੇਰਾ ਖੇਲੁ ॥

Tất cả chúng sinh đều là một phần của vở kịch kỳ diệu của Ngài,

ਵਿਜੋਗਿ ਮਿਲਿ ਵਿਛੋੜਿਆ ਸੰਜੋਗੀ ਮੇਲੁ ॥੨॥

Bất cứ ai đã được định sẵn để bị tách rời (khỏi Ngài), và những người khác được hợp nhất theo ý muốn của Ngài.

ਜਿਸ ਨੇ ਤੂ ਜਾਣਾਇਹਿ ਸੋਈ ਜਨੁ ਜਾਣੈ ॥

Đức Chúa Trời, Đấng mà Ngài truyền cảm hứng để hiểu, chỉ một mình Ngài hiểu được lối sống công chính,

ਹਰਿ ਗੁਣ ਸਦ ਹੀ ਆਖਿ ਵਖਾਣੈ ॥

và anh ấy luôn hát những lời khen ngợi của bạn và mô tả đức tính của bạn cho người khác.

ਜਿਨਿ ਹਰਿ ਸੇਵਿਆ ਤਿਨਿ ਸੁਖੁ ਪਾਇਆ ॥

Ai đã nhớ đến Đức Chúa Trời với lòng sùng kính yêu thương đã có được sự bình an nội tâm

ਸਹਜੇ ਹੀ ਹਰਿ ਨਾਮਿ ਸਮਾਇਆ ॥੩॥

và anh ấy hợp nhất trong Danh của bạn trong trạng thái đỉnh đặc tâm linh.

ਤੂ ਆਪੇ ਕਰਤਾ ਤੇਰਾ ਕੀਆ ਸਭੁ ਹੋਇ ॥

Ôi Chúa ơi! Chính bạn là Đấng Tạo Hóa và mọi thứ xảy ra do bạn làm.

ਤੁਧੁ ਬਿਨੁ ਦੂਜਾ ਅਵਰੁ ਨ ਕੋਇ ॥

Ngoài bạn, không có ai giống bạn.

ਤੂ ਕਰਿ ਕਰਿ ਵੇਖਹਿ ਜਾਣਹਿ ਸੋਇ ॥

Bạn tạo ra toàn bộ vũ trụ, quan sát nó và nhận thức được nhu cầu của mọi người.

ਜਨ ਨਾਨਕ ਗੁਰਮੁਖਿ ਪਰਗਟੁ ਹੋਇ ॥੪॥੨॥

O 'Nanak, một người tuân theo những lời dạy của Guru, Thiên Chúa biểu lộ bên trong anh ta.

ਆਸਾ ਮਹਲਾ ੧ ॥

Raag Aasaa, Guru đầu tiên:

ਤਿਤੁ ਸਰਵਰੜੈ ਭਈਲੇ ਨਿਵਾਸਾ ਪਾਣੀ ਪਾਵਕੁ ਤਿਨਹਿ ਕੀਆ ॥

Chúng ta sống trong thế giới này giống như một cái hồ nước khủng khiếp, nơi Đức Chúa Trời đã đặt ngọn lửa của những ham muốn thế gian thay vì nước,

ਪੰਕਜੁ ਮੋਹ ਪਗੁ ਨਹੀ ਚਾਲੈ ਹਮ ਦੇਖਾ ਤਹ ਡੁਬੀਅਲੇ ॥੧॥

và bị mắc kẹt trong lớp bùn dày đặc của những ham muốn trần tục này, mọi người không thể di chuyển (hướng tới sự phát triển tâm linh); tôi thấy nhiều người bị chết đuối trong đó.

ਮਨ ਏਕੁ ਨ ਚੇਤਸਿ ਮੂੜ ਮਨਾ ॥

Hỡi tâm trí ngu ngốc của tôi, bạn không nhớ đến Chúa.

ਹਰਿ ਬਿਸਰਤ ਤੇਰੇ ਗੁਣ ਗਲਿਆ ॥੧॥ ਰਹਾਉ ॥

Khi bạn tiếp tục quên Đức Chúa Trời, đức tính của bạn đang khô héo.

ਨਾ ਹਉ ਜਤੀ ਸਤੀ ਨਹੀ ਪੜਿਆ ਮੂਰਖ ਮੁਗਧਾ ਜਨਮੁ ਭਇਆ ॥

Ôi Chúa ơi, tôi không phải là một người độc thân, cũng không từ bi, cũng không phải là một học giả; trên thực tế, trong suốt cuộc đời tôi, tôi đã là một kẻ ngu ngốc thuần túy.

ਪ੍ਰਣਵਤਿ ਨਾਨਕ ਤਿਨ ਕੀ ਸਰਣਾ ਜਿਨ ਤੂ ਨਾਹੀ ਵੀਸਰਿਆ ॥੨॥੩॥

Lạy Chúa, xin Chúa giữ con trong nơi trú ẩn của những người không quên Ngài, Nanak cầu nguyện.

ਆਸਾ ਮਹਲਾ ੫ ॥

Raag Aasaa, Đạo sư thứ năm:

ਭਈ ਪਰਾਪਤਿ ਮਾਨੁਖ ਦੇਹੁਰੀਆ ॥

Bạn đã được ban phước với một cơ thể con người đẹp.

ਗੋਬਿੰਦ ਮਿਲਣ ਕੀ ਇਹ ਤੇਰੀ ਬਰੀਆ ॥

Đây là cơ hội duy nhất của bạn để kết hợp với Chúa.

ਅਵਰਿ ਕਾਜ ਤੇਰੈ ਕਿਤੇ ਨ ਕਾਮ ॥

Những việc làm thế gian khác không có ích gì cho người trong việc nhận ra Đức Chúa Trời,

ਮਿਲੁ ਸਾਧਸੰਗਤਿ ਭਜੁ ਕੇਵਲ ਨਾਮ ॥੧॥

Do đó, hãy tham gia vào hội thánh và yêu thương nhớ tên của Chúa.

ਸਰੰਜਾਮਿ ਲਾਗੁ ਭਵਜਲ ਤਰਨ ਕੈ ॥

Hãy cố gắng hết sức để vượt qua thế giới đáng sợ này đại dương tẻ nạn,

ਜਨਮੁ ਬ੍ਰਿਥਾ ਜਾਤ ਰੰਗਿ ਮਾਇਆ ਕੈ ॥੧॥ ਰਹਾਉ ॥

nếu không cuộc sống của bạn đang qua đi vô ích trong tình yêu dành cho Maya.

ਜਪੁ ਤਪੁ ਸੰਜਮੁ ਧਰਮੁ ਨ ਕਮਾਇਆ ॥

Tôi đã không thực hành thiền định, sám hối, tự kiểm chế hay sống ngay chính.

ਸੇਵਾ ਸਾਧ ਨ ਜਾਨਿਆ ਹਰਿ ਰਾਇਆ ॥

Thưa Đức Chúa Trời, tôi thậm chí còn không học cách tuân theo những lời dạy của Guru.

ਕਹੁ ਨਾਨਕ ਹਮ ਨੀਚ ਕਰੰਮਾ ॥

Nanak nói, ngay cả hành động của tôi cũng đáng khinh.

ਸਰਣਿ ਪਰੇ ਕੀ ਰਾਖਹੁ ਸਰਮਾ ॥੨॥੪॥

Nhưng tôi đã đến nơi ẩn náu của bạn, xin hãy cứu lấy danh dự của tôi.

ਅਰਦਾਸ

Người cầu nguyện

ੴ ਵਾਹਿਗੁਰੂ ਜੀ ਕੀ ਫ਼ਤਹਿ ॥

Thiên Chúa là Một. Mọi chiến thắng đều thuộc về Guru kỳ diệu (Thần).

ਸ੍ਰੀ ਭਗੋਤੀ ਜੀ ਸਹਾਇ।

Cầu mong thanh kiếm đáng kính (Thần trong hình dạng Kẽ hủy diệt những kẻ làm ác) giúp đỡ chúng ta!

ਵਾਰ ਸ੍ਰੀ ਭਗੋਤੀ ਜੀ ਕੀ ਪਾਤਸ਼ਾਹੀ ੧੦॥

Bài ca về thanh kiếm đáng kính được Guru thứ mười đọc.

ਪ੍ਰਿਥਮ ਭਗੋਤੀ ਸਿਮਰਿ ਕੈ ਗੁਰ ਨਾਨਕ ਲਈਂ ਧਿਆਇ ॥

Đầu tiên hãy nhớ đến thanh kiếm (Thần ở dạng Kẽ hủy diệt kẻ làm ác); sau đó hãy nhớ đến Nanak (nghĩ về sự đóng góp tinh thần của anh ấy).

ਫਿਰ ਅੰਗਦ ਗੁਰ ਤੇ ਅਮਰਦਾਸੁ ਰਾਮਦਾਸੈ ਹੋਈਂ ਸਹਾਇ ॥

Sau đó hãy nhớ và thiền định về Guru Angad, Guru Amar Das và Guru Ram Das; Họ có thể giúp chúng tôi! (nói về sự đóng góp tinh thần của họ)

ਅਰਜਨ ਹਰਗੋਬਿੰਦ ਨੇ ਸਿਮਰੋ ਸ੍ਰੀ ਹਰਿਰਾਇ ॥

Hãy tưởng nhớ và thiền định về Guru Arjan, Guru Hargobind và Guru Har Rai đáng kính. (nói về sự đóng góp tinh thần của họ)

ਸ੍ਰੀ ਹਰਿਕ੍ਰਿਸ਼ਨ ਧਿਆਈਐ ਜਿਸ ਡਿਠੈ ਸਭਿ ਦੁਖ ਜਾਇ ॥

Hãy tưởng nhớ và thiền định về Guru Har Krishan đáng kính, khi nhìn thấy ngài, mọi đau đớn đều tan biến. (nghĩ về sự đóng góp tinh thần của họ)

ਤੇਗ ਬਹਾਦਰ ਸਿਮਰਿਐ ਘਰ ਨਉ ਨਿਧਿ ਆਵੈ ਧਾਇ ॥

Hãy nhớ đến Guru Tegh Bahadur và khi đó chín nguồn của cải tinh thần sẽ nhanh chóng đến với ngôi nhà của bạn.

ਸਭ ਥਾਈ ਹੋਇ ਸਹਾਇ ॥

Ôi Chúa ơi! vui lòng giúp đỡ chúng tôi ở mọi nơi bằng cách chỉ đường cho chúng tôi.

ਦਸਵਾਂ ਪਾਤਸ਼ਾਹ ਸ੍ਰੀ ਗੁਰੂ ਗੋਬਿੰਦ ਸਿੰਘ ਸਾਹਿਬ ਜੀ! ਸਭ ਥਾਈ ਹੋਇ ਸਹਾਇ ॥

Hãy nhớ đến Guru thứ mười Gobind Singh đáng kính (nghĩ về sự đóng góp tinh thần của ông). Ôi Chúa ơi! vui lòng giúp đỡ chúng tôi ở mọi nơi bằng cách chỉ đường cho chúng tôi.

ਦਸਾਂ ਪਾਤਸ਼ਾਹੀਆਂ ਦੀ ਜੋਤ ਸ੍ਰੀ ਗੁਰੂ ਗ੍ਰੰਥ ਸਾਹਿਬ ਜੀ ਦੇ ਪਾਠ ਦੀਦਾਰ ਦਾ ਧਿਆਨ ਧਰ ਕੇ ਬੋਲੇ ਜੀਵਾਹਿਗੁਰੂ!

Hãy suy nghĩ và thiền định về ánh sáng thần thánh của Mười vị vua chúa đứng trong Guru Granth Sahib đáng kính và hướng suy nghĩ của bạn đến những lời dạy thiêng liêng và cảm thấy thích thú khi nhìn thấy Guru Granth Sahib; Utter Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਪੰਜਾਂ ਪਿਆਰਿਆਂ, ਚੌਹਾਂ ਸਾਹਿਬਜ਼ਾਦਿਆਂ, ਚਾਲ੍ਹੀਆਂ ਮੁਕਤਿਆਂ, ਹਠੀਆਂ ਜਪੀਆਂ, ਤਪੀਆਂ, ਜਿਨ੍ਹਾਂ ਨਾਮ ਜਪਿਆ, ਵੰਡ ਛਕਿਆ, ਦੇਗ ਚਲਾਈ, ਤੇਗ ਵਾਹੀ, ਦੇਖ ਕੇ ਅਣਡਿੱਠ ਕੀਤਾ, ਤਿਨ੍ਹਾਂ ਪਿਆਰਿਆਂ, ਸਚਿਆਰਿਆਂ ਦੀ ਕਮਾਈ ਦਾ ਧਿਆਨ ਧਰ ਕੇ, ਖਾਲਸਾ ਜੀ ! ਬੋਲੇ ਜੀ ਵਾਹਿਗੁਰੂ!

Hãy nghĩ đến những việc làm của Năm Người Thân, của bốn người con trai (của Guru Gobind Singh); của Bốn mươi Thánh Tử đạo; của những người Sikh dũng cảm với quyết tâm bất khuất; của những tín đồ đắm mình trong màu sắc của Naam; của những người đắm chìm trong Naam; của những người nhớ đến Naam và chia sẻ thức ăn của họ trong tình bạn; của những người bắt đầu xây dựng nếp miễn phí; của những người cầm kiếm (để bảo vệ sự thật); của những người bỏ qua khuyết điểm của người khác; Tất cả những người nói trên đều là những người trong sạch và thực sự tận tâm; Utter Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਜਿਨ੍ਹਾਂ ਸਿੰਘਾਂ ਸਿੰਘਣੀਆਂ ਨੇ ਧਰਮ ਹੇਤ ਸੀਸ ਦਿੱਤੇ, ਬੰਦ ਬੰਦ ਕਟਾਏ, ਖੋਪਰੀਆਂ ਲੁਹਾਈਆਂ, ਚਰਖੜੀਆਂ ਤੇ ਚੜ੍ਹੇ, ਆਰਿਆਂ ਨਾਲ ਚਿਰਾਏ ਗਏ, ਗੁਰਦੁਆਰਿਆਂ ਦੀ ਸੇਵਾ ਲਈ ਕੁਰਬਾਨੀਆਂ ਕੀਤੀਆਂ, ਧਰਮ ਨਹੀਂ ਹਾਰਿਆ, ਸਿੱਖੀ ਕੇਸਾਂ ਸੁਆਸਾਂ ਨਾਲ ਨਿਬਾਹੀ, ਤਿਨ੍ਹਾਂ ਦੀ ਕਮਾਈ ਦਾ ਧਿਆਨ ਧਰ ਕੇ ਖਾਲਸਾ ਜੀ! ਬੋਲੇ ਜੀ ਵਾਹਿਗੁਰੂ!

Hãy nghĩ đến và ghi nhớ công lao đức áo của những người đàn ông cũng như phụ nữ theo đạo Sikh dũng cảm đó, những người đã hy sinh đầu mình nhưng không từ bỏ Tôn giáo Sikh của mình; Ai đã tự cắt mình ra từng mảnh từ từng khớp của cơ thể; Ai đã bị cắt bỏ da đầu; Những người bị trói và xoay trên các bánh xe và bị bẻ thành từng mảnh; Ai bị cưa cắt; Ai đã bị lột da sống; Ai đã hy sinh thân mình để bảo vệ phẩm giá của Gurdwaras; Ai đã không từ bỏ đức tin đạo Sikh của họ; Ai đã giữ tôn giáo Sikh của họ và để dành mái tóc dài cho đến hơi thở cuối cùng; Utter Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਪੰਜਾਂ ਤਖਤਾਂ, ਸਰਬੱਤ ਗੁਰਦੁਆਰਿਆਂ ਦਾ ਧਿਆਨ ਧਰ ਕੇ ਬੋਲੇ ਜੀ ਵਾਹਿਗੁਰੂ!

Hãy hướng suy nghĩ của bạn đến tất cả các vị trí của Tôn giáo Sikh và tất cả các Gurdwaras; thốt lên Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਪ੍ਰਿਥਮੇ ਸਰਬੱਤ ਖਾਲਸਾ ਜੀ ਕੀ ਅਰਦਾਸ ਹੈ ਜੀ, ਸਰਬੱਤ ਖਾਲਸਾ ਜੀ ਕੇ ਵਾਹਿਗੁਰੂ, ਵਾਹਿਗੁਰੂ, ਵਾਹਿਗੁਰੂ ਚਿਤ ਆਵੇ, ਚਿੱਤ ਆਵਨ ਕਾ ਸਦਕਾ ਸਰਬ ਸੁਖ ਹੋਵੇ।

Đầu tiên, toàn bộ Khalsa đáng kính hãy cầu nguyện điều này để họ có thể suy ngẫm về Danh Ngài; và cầu mong mọi niềm vui và sự thoải mái đều đến nhờ thiềnh định như vậy.

ਜਹਾਂ ਜਹਾਂ ਖਾਲਸਾ ਜੀ ਸਾਹਿਬ, ਤਹਾਂ ਤਹਾਂ ਰਛਿਆ ਰਿਆਇਤ, ਦੇਗ ਤੇਗ ਫਤਹਿ, ਬਿਰਦ ਕੀ ਪੈਜ, ਪੰਥ ਕੀ ਜੀਤ, ਸ੍ਰੀ ਸਾਹਿਬ ਜੀ ਸਹਾਇ, ਖਾਲਸੇ ਜੀ ਕੇ ਬੋਲ ਬਾਲੇ, ਬੋਲੇ ਜੀ ਵਾਹਿਗੁਰੂ!

Bất cứ nơi nào Khalsa đáng kính hiện diện, xin hãy ban cho Ngài sự che chở và ân sủng; Cầu mong nhà bếp và thanh kiếm miễn phí không bao giờ thất bại; Duy trì danh dự của những người sùng đạo của bạn; Trao chiến thắng cho người Sikh; Cầu mong thanh kiếm đáng kính luôn đến trợ giúp chúng ta; Cầu mong Khalsa luôn nhận được vinh dự; Utter Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਸਿੱਖਾਂ ਨੂੰ ਸਿੱਖੀ ਦਾਨ, ਕੇਸ ਦਾਨ, ਰਹਿਤ ਦਾਨ, ਬਿਬੇਕ ਦਾਨ, ਵਿਸਾਹ ਦਾਨ, ਭਰੋਸਾ ਦਾਨ, ਦਾਨਾਂ ਸਿਰ ਦਾਨ, ਨਾਮ ਦਾਨ, ਸ੍ਰੀ ਅੰਮ੍ਰਿਤਸਰ ਜੀ ਦੇ ਇਸ਼ਨਾਨ, ਚੌਂਕੀਆਂ, ਝੰਡੇ, ਬੁੰਗੇ, ਜੁਗੋ ਜੁਗ ਅਟੱਲ, ਧਰਮ ਕਾ ਜੈਕਾਰ, ਬੋਲੇ ਜੀ ਵਾਹਿਗੁਰੂ!!!

Vui lòng ban cho những người theo đạo Sikh món quà đạo Sikh, món quà tóc dài, món quà tuân thủ luật pháp của đạo Sikh, món quà kiến thức thiêng liêng, món quà đức tin vững chắc, món quà niềm tin và món quà lớn nhất về Tên. Ôi Trời! Cầu mong ca đoàn, dinh thự và biểu ngữ tồn tại mãi mãi; cầu mong sự thật luôn chiến thắng; thốt lên Wahe Guru (Thần kỳ diệu)!

ਸਿੱਖਾਂ ਦਾ ਮਨ ਨੀਵਾਂ, ਮਤ ਉੱਚੀ ਮਤ ਦਾ ਰਾਖਾ ਆਪ ਵਾਹਿਗੁਰੂ।

Cầu mong tâm trí của tất cả những người theo đạo Sikh vẫn khiêm tốn và trí tuệ của họ được đề cao; Ôi Trời! Bạn là người bảo vệ trí tuệ.

ਹੇ ਨਿਮਾਣਿਆਂ ਦੇ ਮਾਣ, ਨਿਤਾਣਿਆਂ ਦੇ ਤਾਣ, ਨਿਓਟਿਆਂ ਦੀ ਓਟ, ਸੱਚੇ ਪਿਤਾ, ਵਾਹਿਗੁਰੂ! ਆਪ ਦੇ ਹਜ਼ੂਰ.....ਦੀ ਅਰਦਾਸ ਹੈ ਜੀ।

Ôi Người Cha đích thực, Wahe Guru! bạn là vinh dự của những người hiền lành, Sức mạnh của những người bất lực, nơi trú ẩn của những người không nơi trú ẩn, chúng tôi khiêm tốn cầu nguyện trước sự chứng kiến của bạn.....(thay thế dịp hoặc lời cầu nguyện được thực hiện ở đây).

ਅੱਖਰ ਵਾਧਾ ਘਾਟਾ ਭੁੱਲ ਚੁੱਕ ਮਾਫ਼ ਕਰਨੀ। ਸਰਬੱਤ ਦੇ ਕਾਰਜ ਰਾਸ ਕਰਨੇ।

Xin tha thứ cho những lỗi lầm, thiếu sót của chúng con khi đọc Lời nguyện trên. Vui lòng hoàn thành mục tiêu của tất cả.

ਸੇਈ ਪਿਆਰੇ ਮੇਲ, ਜਿਨ੍ਹਾਂ ਮਿਲਿਆਂ ਤੇਰਾ ਨ ਚਿੱਤ ਆਵੇ। ਨਾਨਕ ਨਾਮ ਚੜ੍ਹਦੀ ਕਲਾ, ਤੇਰੇ ਭਾਣੇ ਸਰਬੱਤ ਦਾ ਭਲਾ।

Xin vui lòng khiến chúng con gặp được những tín đồ chân chính đó bằng cách gặp những người mà chúng con có thể tưởng nhớ và suy ngẫm về Danh Ngài. Ôi Trời! thông qua Guru Nanak đích thực, cầu mong Danh Ngài được tôn cao và cầu mong mọi người được thịnh vượng theo ý muốn của Ngài.

ਵਾਹਿਗੁਰੂ ਜੀ ਕਾ ਖ਼ਾਲਸਾ, ਵਾਹਿਗੁਰੂ ਜੀ ਕੀ ਫਤਹਿ

Khalsa thuộc về Chúa; mọi chiến thắng đều là chiến thắng của Chúa.

Triết lý cho cuộc hành trình

Triết học của đạo Sikh được đặc trưng bởi tính logic, tính toàn diện và cách tiếp cận "không rườm rà" đối với thế giới tinh thần và vật chất. Thần học của nó được đánh dấu bởi sự đơn giản. Trong đạo đức của người Sikh không có xung đột giữa nghĩa vụ của cá nhân đối với bản thân và nghĩa vụ đối với xã hội (sangat).

Đạo Sikh là tôn giáo trẻ nhất thế giới được thành lập bởi Guru Nanak khoảng 500 năm trước. Nó nhấn mạnh niềm tin vào Một Đấng Tối cao và Đấng Tạo Hóa (Waheguru) của vũ trụ. Nó đưa ra một con đường thẳng tắp đơn giản dẫn đến hạnh phúc vĩnh cửu và truyền bá thông điệp về tình yêu thương và tình anh em phổ quát. Đạo Sikh hoàn toàn là một đức tin độc thần và công nhận Thiên Chúa là Đấng duy nhất không bị giới hạn về thời gian hay không gian. Đạo Sikh tin rằng chỉ có một Thiên Chúa, là Đấng Tạo Hóa, Đấng Duy trì, Đấng Hủy diệt và không mang hình dạng con người. Thuyết nhập thể không có chỗ đứng trong đạo Sikh. Nó không gán bất kỳ giá trị nào với các vị thần, nữ thần và các vị thần khác.

Trong đạo Sikh, đạo đức và tôn giáo đi đôi với nhau. Con người phải thẩm nhuần phẩm chất đạo đức và rèn luyện các đức tính trong cuộc sống hàng ngày để từng bước phát triển tâm linh. Những phẩm chất như trung thực, nhân ái, rộng lượng, kiên nhẫn và khiêm tốn chỉ có thể được xây dựng bằng sự nỗ lực và kiên trì. Cuộc đời của các bậc Thầy vĩ đại của chúng ta là nguồn cảm hứng theo hướng này. Đạo Sikh dạy rằng mục tiêu của đời người là phá vỡ vòng sinh tử và hòa nhập với Chúa. Điều này có thể được thực hiện bằng cách tuân theo lời dạy của Đạo sư, thiền định về Thánh Danh (Naam) và thực hiện các hành vi phục vụ và từ thiện.

Naam Marg nhấn mạnh đến việc sùng kính hàng ngày để tưởng nhớ đến Chúa. Người ta phải kiểm soát năm cảm xúc, viz., Kam (ham muốn), Krodh (tức giận), Loabh (tham lam), Moh (sự gắn bó trần tục) và Ahankar (kiêu ngạo) để đạt được sự cứu rỗi. đoàn thể Các nghi lễ và thực hành thường lệ như ăn chay và hành hương, những điếm báo và khổ hạnh đều bị bác bỏ trong tôn giáo của đạo Sikh. Mục tiêu của cuộc sống con người là hợp nhất với Chúa và điều này được thực hiện bằng cách làm theo lời dạy của Guru Granth Sahib. Đạo Sikh nhấn mạnh đến Bhagti Marg hay con đường sùng đạo. Tuy nhiên, nó nhận ra tầm quan trọng của Gian Marg (Con đường Tri thức) và Karam Marg (Con đường Hành động). Nó nhấn mạnh nhất đến nhu cầu kiếm được Ân Sủng của Chúa để đạt được mục tiêu tâm linh.

Đạo Sikh là một tôn giáo hiện đại, hợp lý và thực tế. Người ta tin rằng cuộc sống gia đình bình thường (Grahast) không phải là rào cản đối với sự cứu rỗi. Sống độc thân hay từ bỏ thế gian là không cần thiết để đạt được sự cứu rỗi. Có thể sống tách biệt giữa những bệnh tật và cám dỗ trần thế. Một tín đồ phải sống trong thế gian nhưng vẫn giữ đầu óc vượt lên trên những căng thẳng và hỗn loạn thông thường. Anh ta phải là một người lính uyên bác, và là một vị thánh cho Chúa.

Đạo Sikh là một tôn giáo quốc tế và "thế tục" và do đó bác bỏ mọi sự phân biệt dựa trên đẳng cấp, tín ngưỡng, chủng tộc hay giới tính. Nó tin rằng tất cả con người đều bình đẳng trong mắt Chúa. Các Guru nhấn mạnh đến sự bình đẳng của phụ nữ và bác bỏ hành vi giết trẻ sơ sinh nữ cũng như Sati (đốt góa phụ). Họ cũng tích cực tuyên truyền về việc tái hôn của góa phụ và bác bỏ hệ thống purdah (phụ nữ đeo mạng che mặt). Để giữ tâm hướng về Ngài, người ta phải thiền định về Thánh Danh (Naam) và thực hiện các hành vi phục vụ và bác ái. Việc kiếm kế sinh nhai bằng công việc lương thiện (Kirat Karna) được coi là vinh dự chứ không phải bằng cách ăn xin hay những phương tiện không trung thực. Vand Chhakna, chia sẻ với người khác cũng là một trách nhiệm xã hội. Cá nhân này phải giúp đỡ những người gặp khó khăn thông qua Daswandh (10% thu nhập của anh ta). Seva, phục vụ cộng đồng cũng là một phần không thể thiếu của đạo Sikh. Bếp cộng đồng miễn phí (langar) được tìm thấy ở mọi gurdwara và mở cửa cho mọi người thuộc mọi tôn giáo là một biểu hiện của dịch vụ cộng đồng này.

Đạo Sikh ủng hộ sự lạc quan và hy vọng. Nó không chấp nhận hệ tư tưởng bi quan. Các Guru tin rằng cuộc sống này có mục đích và mục tiêu. Nó mang đến một cơ hội để nhận ra bản thân và Chúa. Hơn nữa, con người phải chịu trách nhiệm về hành động của chính mình. Anh ta không thể yêu cầu quyền miễn trừ khỏi kết quả hành động của mình. Vì vậy, anh ta phải hết sức cảnh giác trong những gì mình làm.

Kinh thánh Sikh, Guru Granth Sahib, là Đạo sư vĩnh cửu. Đây là tôn giáo duy nhất coi Sách Thánh là nhà truyền giáo. Không có chỗ cho một Guru con người sống (Dehdhari) trong tôn giáo Sikh.

Lịch sử

Hãy trực quan

Khăn xếp đã và luôn là một phần không thể tách rời của người Sikh. Kể từ khoảng năm 1500 sau Công nguyên và thời của Guru Nanak, người sáng lập đạo Sikh, người theo đạo Sikh đã đội khăn xếp.

Khăn xếp hoặc "*pagri*" thường được rút ngắn thành "*pag*" hoặc "*dastar*" là những từ khác nhau trong các phương ngữ khác nhau cho cùng một bài viết. Tất cả những từ này đều ám chỉ trang phục mà cả nam và nữ đều mặc để che đầu. Nó là một chiếc mũ đội đầu bao gồm một mảnh vải dài giống như chiếc khăn quàng cổ quấn quanh đầu hoặc đôi khi là một chiếc "mũ" hoặc patka bên trong. Theo truyền thống ở Ấn Độ, khăn xếp chỉ được đội bởi những người đàn ông có địa vị cao trong xã hội; đàn ông có địa vị thấp hoặc đẳng cấp thấp hơn không được phép đội khăn xếp.

Mặc dù việc giữ tóc không cạo đã được Guru Gobind Singh ủy quyền như một trong Năm K hay năm tín điều, nhưng từ lâu nó đã gắn liền với đạo Sikh kể từ khi đạo Sikhi bắt đầu vào năm 1469. Đạo Sikh là tôn giáo duy nhất trên thế giới ở rằng việc đội khăn xếp là bắt buộc đối với tất cả nam giới trưởng thành. Phần lớn những người đội khăn xếp ở các nước phương Tây là người theo đạo Sikh. *Pagdi* của đạo Sikh còn được gọi là *dastaar*. 'Dastar' là một từ tiếng Ba Tư. Nó có nghĩa là 'Bàn tay của Chúa' ngụ ý sự phù hộ của Ngài.

Người Sikh nổi tiếng với nhiều loại khăn xếp đặc biệt. Theo truyền thống, khăn xếp thể hiện sự tôn trọng và từ lâu đã là vật dụng chỉ dành riêng cho giới quý tộc. Trong thời kỳ thống trị của Mughal ở Ấn Độ, chỉ người Hồi giáo mới được phép đội khăn xếp. Tất cả những người không theo đạo Hồi đều bị nghiêm cấm mặc một chiếc.

Guru Gobind Singh, bất chấp sự vi phạm này của người Mughals, đã yêu cầu tất cả những người theo đạo Sikh của mình đội khăn xếp. Chiếc áo này được đeo để ghi nhận những tiêu chuẩn đạo đức cao mà ông đã đặt ra cho những người theo Khalsa của mình. Anh ấy muốn Khalsa của mình phải khác biệt và quyết tâm "nổi bật so với phần còn lại của thế giới". Ông muốn họ đi theo con đường độc nhất đã được các Guru đạo Sikh vạch ra. Vì vậy, một người Sikh đội khăn xếp luôn nổi bật giữa đám đông, như ý định của Guru; vì anh ấy muốn 'Thánh chiến binh' của mình không chỉ dễ nhận biết mà còn dễ dàng tìm thấy.

Khi một người đàn ông hay phụ nữ theo đạo Sikh đội khăn xếp, khăn xếp không còn chỉ là một dải vải nữa; vì nó trở thành một và giống với đầu của người Sikh. Khăn xếp, cũng như bốn vật dụng đức tin khác mà người theo đạo Sikh đeo, có ý nghĩa to lớn về mặt tinh thần và thời gian. Mặc dù có rất nhiều biểu tượng liên quan đến việc đội khăn xếp - chủ quyền, sự cống hiến, lòng tự trọng, lòng dũng cảm và lòng mộ đạo, nhưng!, lý do chính mà người theo đạo Sikh đội khăn xếp là để thể hiện - tình yêu, sự vâng lời và sự tôn trọng của họ đối với người sáng lập đạo. Khalsa Guru Gobind Singh.

Những từ được tô sáng ở trên cần phải được thay thế bằng một cái gì đó khác. Có thể là 'lý do'

"Khăn xếp là món quà mà Guru dành cho chúng ta. Đó là cách chúng ta tôn vinh mình là Singh và Kaurs, những người ngồi trên ngai vàng của sự cam kết đối với ý thức cao hơn của chính mình. Đối với cả nam giới và phụ nữ, bản sắc phóng chiếu này truyền tải sự hoàng gia, sự duyên dáng và sự độc đáo Đó là tín hiệu cho người khác biết rằng chúng ta đang sống trong hình ảnh của Vô cực và tận tâm phục vụ tất cả mọi người. Chiếc khăn xếp không đại diện cho bất cứ điều gì ngoại trừ sự cam kết hoàn toàn. người nổi bật giữa sáu tỷ người. Đó là một hành động nổi bật nhất."

Vai Trò Của Phụ Nữ

Các nguyên tắc của đạo Sikh nêu rõ rằng phụ nữ có tâm hồn giống như nam giới và có quyền bình đẳng trong việc trau dồi tâm linh của mình. Họ có thể lãnh đạo các giáo đoàn tôn giáo, tham gia Con đường Akhand (đọc Kinh thánh liên tục), biểu diễn Kirtan (hội chúng hát thánh ca), làm Granthis (linh mục). Họ có thể tham gia vào tất cả các hoạt động tôn giáo, văn hóa, xã hội và thể tục. Đạo Sikh là tôn giáo lớn đầu tiên trên thế giới mang lại sự bình đẳng cho nam giới và phụ nữ. Guru Nanak, rao giảng về bình đẳng dựa trên giới tính, và các bậc thầy kế nhiệm ông đã khuyến khích phụ nữ tham gia đầy đủ vào mọi hoạt động thờ cúng và thực hành đạo Sikh.

Guru Granth Sahib tuyên bố,

"Phụ nữ và đàn ông, tất cả đều do Chúa tạo ra. Tất cả điều này là trò chơi của Chúa. Nanak nói, tất cả sự sáng tạo của bạn đều tốt đẹp và thiêng liêng"
-SGGS p.304

Lịch sử đạo Sikh đã ghi lại vai trò của phụ nữ trong việc thể hiện họ ngang bằng với nam giới trong việc phục vụ, tận tâm, hy sinh và dũng cảm. Nhiều tấm gương về phẩm giá đạo đức, sự phục vụ và sự hy sinh quên mình của phụ nữ được viết theo truyền thống của đạo Sikh.

Theo đạo Sikh, đàn ông và phụ nữ là hai mặt của một đồng xu. Trong hệ thống tương quan và phụ thuộc lẫn nhau, nơi đàn ông sinh ra từ đàn bà và đàn bà được sinh ra từ hạt giống của đàn ông. Theo đạo Sikh, một người đàn ông không thể cảm thấy an toàn và trọn vẹn trong cuộc sống nếu không có phụ nữ, và thành công của đàn ông có liên quan đến tình yêu và sự ủng hộ của người phụ nữ chia sẻ cuộc đời với anh ta và ngược lại. Đạo sư Nanak đã nói:

"[Đó] là một người phụ nữ duy trì cuộc đua" và chúng ta không nên "coi phụ nữ bị nguyên rủa và lên án, [khi] từ phụ nữ sinh ra các nhà lãnh đạo và vua." SGGS Trang 473.

Sự cứu rỗi: Một điểm quan trọng cần nêu lên là liệu một tôn giáo có coi phụ nữ có khả năng đạt được sự cứu rỗi, nhận ra Chúa ở đây hay cõi tâm linh cao nhất hay không. Guru Granth Sahib tuyên bố,

“Chúa tràn ngập trong mọi chúng sinh, Chúa tràn ngập mọi hình thể nam và nữ” (Guru Granth Sahib, p.605).

Từ tuyên bố trên của Guru Granth Sahib, ánh sáng của Chúa chiếu rọi bình đẳng cho cả hai giới. Do đó, cả nam và nữ đều có thể đạt được sự cứu rỗi như nhau bằng cách tuân theo lời dạy của Guru. Trong nhiều tôn giáo, phụ nữ được coi là trở ngại cho tâm linh của đàn ông, nhưng trong đạo Sikh thì không. Guru bác bỏ điều này. Trong 'Những suy nghĩ hiện tại về đạo Sikh', Alice Basarke nói,

“Guru đầu tiên đặt phụ nữ ngang hàng với đàn ông...phụ nữ không phải là trở ngại đối với đàn ông mà là người đồng hành phục vụ Chúa và tìm kiếm sự cứu rỗi”.

Hôn nhân: Guru Nanak đề nghị grhastha—cuộc sống của một chủ hộ. Thay vì sống độc thân và xuất gia, Vợ chồng là những người bạn đời bình đẳng và cả hai đều phải chung thủy. Trong những câu thơ thiêng liêng, hạnh phúc gia đình được thể hiện như một lý tưởng ấp ủ và hôn nhân là một ẩn dụ sống động để thể hiện tình yêu dành cho Thần thánh. Bhai Gurdas, nhà thơ của đạo Sikh thời kỳ đầu và là người giải thích có thẩm quyền về học thuyết của đạo Sikh, bày tỏ sự tôn kính cao độ đối với phụ nữ. Anh ta nói:

“Người phụ nữ là người được cha mẹ yêu quý, được cha mẹ yêu quý. Trong nhà chồng, người ấy là trụ cột của gia đình, là bảo chứng cho vận may của gia đình... Chia sẻ trí tuệ tinh thần và giác ngộ và với những phẩm chất cao thượng phú bẩm, một người phụ nữ, nửa còn lại của đàn ông, hộ tống anh ta đến cửa giải thoát.” (Varan, V.16)

Tình trạng bình đẳng: Để đảm bảo địa vị bình đẳng giữa nam và nữ, các Guru không phân biệt giới tính trong các vấn đề nhập môn, hướng dẫn hoặc tham gia vào các hoạt động sangat (tình bạn thánh) và pangat (ăn uống cùng nhau). Theo Sarup Das Bhalla, Mahima Prakash, Guru Amar Das không ủng hộ việc phụ nữ sử dụng mạng che mặt. Ông giao cho phụ nữ giám sát một số cộng đồng đệ tử và thuyết giảng chống lại phong tục sati. Lịch sử đạo Sikh ghi lại tên của một số phụ nữ, như Mata Gujri Mai Bhago, Mata Sundari, Rani Sahib Kaur, Rani Sada Kaur và Maharani Jind Kaur, những người đóng vai trò quan trọng trong các sự kiện của thời đại họ

Giáo dục: Giáo dục được coi là rất quan trọng trong đạo Sikh. Đó là chìa khóa thành công của bất kỳ ai. Đó là một quá trình phát triển cá nhân và đó là lý do tại sao vị Guru thứ 3 đã thành lập nhiều trường phái. Guru Granth Sahib tuyên bố,

“Tất cả kiến thức thiêng liêng và sự chiêm nghiệm đều có được nhờ Guru” (Guru Granth Sahib, p.831).

Giáo dục cho tất cả mọi người là điều cần thiết và mọi người phải nỗ lực để trở thành người giỏi nhất có thể. Năm mươi hai nhà truyền giáo đạo Sikh được Guru thứ 3 cử đi là phụ nữ. Trong cuốn sách 'Vai trò và địa vị của phụ nữ theo đạo Sikh', Tiến sĩ Mohinder Kaur Gill viết, ***“Guru Amar Das tin chắc rằng không có lời dạy nào có thể bền vững cho đến khi và từ khi chúng được phụ nữ chấp nhận”.***

Hạn chế về quần áo: Ngoài việc yêu cầu phụ nữ không đeo mạng che mặt, đạo Sikh còn đưa ra một tuyên bố đơn giản nhưng rất quan trọng về quy định về trang phục. Điều này áp dụng cho tất cả người Sikh bất kể giới tính. Guru Granth Sahib tuyên bố,

“Tránh mặc những bộ quần áo khiến cơ thể khó chịu và tâm trí tràn ngập những ý nghĩ xấu xa.” SGGs, Trang 16

Như vậy, người theo đạo Sikh sẽ nhận ra loại quần áo nào lấp đầy tâm trí với những ý nghĩ xấu xa và nên tránh chúng. Phụ nữ theo đạo Sikh phải tự vệ bằng Kirpan (kiếm) và những loại khác, điều này là duy nhất đối với phụ nữ vì đây là lần đầu tiên trong lịch sử phụ nữ phải tự vệ và họ không phải phụ thuộc vào nam giới để bảo vệ thể chất.

SGGS Trích dẫn::***“Trên trái đất và trên bầu trời, tôi không nhìn thấy giây phút nào. Giữa tất cả đàn ông và đàn bà, Ánh sáng của Ngài đang chiếu sáng. ” Sggs Trang 223. Từ đàn bà, đàn ông được sinh ra; bên trong đàn bà, đàn ông được thụ thai; với đàn bà, anh ta đính hôn và kết hôn. Đàn bà trở thành bạn của anh ta; qua đàn bà, các thế hệ tương lai đến. Khi người phụ nữ của anh ta chết, anh ta tìm kiếm một người phụ nữ khác; đối với phụ nữ thì tại sao lại gọi cô ấy là xấu? Từ cô ấy, các vị vua được sinh ra. Không có đàn bà thì sẽ không có ai cả.***

Về của hồi môn: ***“Lạy Chúa, xin ban cho con tên Chúa làm quà cưới và của hồi môn cho con”.*** Shri Guru Ram Das ji, Trang 78, dòng 18 SGGs

Về việc thực hành Purdah: "Ở lại, ở lại, hỡi con dâu - đừng che mặt bằng mạng che mặt. Cuối cùng, điều này sẽ không mang lại cho con dù chỉ một nửa cái vỏ. Cái trước đây con thường che mặt cô ấy ;đừng theo bước chân cô ấy. Công đức duy nhất của việc che mặt là trong vài ngày, người ta sẽ nói: "Thật là một cô dâu cao quý đã đến". ca ngợi Chúa -P. 484, SGGS

Phụ nữ và thực sự là tất cả các linh hồn được khuyến khích mạnh mẽ để sống một đời sống tâm linh: "Hãy đến, những người chị em thân yêu và những người bạn tâm linh của tôi; hãy ôm tôi thật chặt trong vòng tay của các bạn. Chúng ta hãy cùng nhau kể những câu chuyện về Chúa Chồng Toàn năng của chúng ta."-Guru Nanak , trang 17, SGGS.

"Này bạn, tất cả những sự mặc khác làm mất hạnh phúc, sự hao mòn đến tứ chi là sự dày vò, và những ý nghĩ xấu tràn ngập tâm trí"-SGGS Trang 16

Chìa khóa khiêm tốn Tinh hoa trong hành trình của bạn

Khiêm tốn là một khía cạnh quan trọng của đạo Sikh. Theo đó, người theo đạo Sikh phải cúi đầu khiêm nhường trước Chúa. Khiêm tốn hay **Nimrata**, trong tiếng Punjabi là những từ có liên quan chặt chẽ với nhau. Nimrata là một đức tính được phát huy mạnh mẽ ở Gurbani. Bản dịch của từ tiếng Punjabi này là "**Khiêm tốn**", "**Nhân từ**" hoặc "**Khiêm tốn**". Một người mà tâm trí không bị phân tâm bởi ý nghĩ rằng mình tốt hơn hoặc quan trọng hơn ai đó.

Khu vực có vấn đề - không có câu nào đúng ở trên

Đây là một phẩm chất quan trọng mà tất cả con người cần nuôi dưỡng và là một phần thiết yếu trong tư duy của người theo đạo Sikh và phẩm chất này phải luôn đồng hành cùng người theo đạo Sikh. Bốn phẩm chất khác trong kho vũ khí của người Sikh là: *Sự thật (Thứ bảy)*, *Sự hài lòng (Santokh)*, *Lòng trắc ẩn (Daya)* và *Tình yêu (Pyaar)*.

Năm phẩm chất này rất cần thiết đối với một người theo đạo Sikh và nhiệm vụ của họ là thiền định và đọc thuộc lòng Gurbani để khắc sâu những đức tính này và biến chúng thành một phần tính cách của họ.

Những gì Gurbani nói với chúng ta:

"Kết quả của sự khiêm nhường là sự bình an và niềm vui trực quan. Với sự khiêm nhường, họ tiếp tục thiền định về Chúa, Kho báu xuất sắc. Bản thể ý thức về Chúa tràn ngập sự khiêm nhường. Một người có trái tim nhân hậu được ban phước với sự khiêm nhường luôn luôn. Đạo Sikh coi Sự khiêm tốn như một lời cầu xin bát trước thần,"

Guru Nanak, Guru đầu tiên của đạo Sikh:

"Lắng nghe và tin tưởng với tình yêu thương và sự khiêm nhường trong tâm trí bạn sẽ gột rửa mình bằng Danh, tại thánh địa thiêng liêng sâu thẳm bên trong." -SGGS Trang 4.

"Hãy hài lòng với những chiếc khuyên tai của bạn, khiêm tốn với chiếc bát ăn xin của bạn và thiền định với tro bạn áp dụng cho cơ thể của bạn." -SGGS Trang 6.

Hành trình hướng tới tâm linh

Guru Granth Sahib là một Guru sống vĩnh cửu, một sáng tác đầy chất thơ của các Guru theo đạo Sikh, các vị thánh theo đạo Hindu và đạo Hồi. Việc biên soạn là một món quà từ Thiên Chúa thông qua họ cho toàn thể nhân loại. Tầm nhìn của Guru Granth Sahib là về một xã hội dựa trên công lý thiêng liêng mà không bị áp bức dưới bất kỳ hình thức nào. Mặc dù Granth thừa nhận và tôn trọng kinh thánh của Ấn Độ giáo và Hồi giáo, nhưng điều đó không ngụ ý sự hòa giải về mặt đạo đức với một trong hai tôn giáo này. Ở Guru Granth Sahib, phụ nữ rất được tôn trọng với vai trò bình đẳng như nam giới. Phụ nữ có tâm hồn giống như nam giới và do đó có quyền bình đẳng trong việc trau dồi tâm linh với cơ hội đạt được giải thoát như nhau. Phụ nữ có thể tham gia vào tất cả các hoạt động tôn giáo, văn hóa, xã hội và thể tục, bao gồm cả việc lãnh đạo các giáo đoàn tôn giáo.

Đạo Sikh ủng hộ sự bình đẳng, công bằng xã hội, phục vụ nhân loại và khoan dung đối với các tôn giáo khác. Thông điệp thiết yếu của đạo Sikh là sự sùng kính tinh thần và sự tôn kính Chúa mọi lúc, đồng thời thực hành những lý tưởng về lòng nhân ái, trung thực, khiêm tốn và rộng lượng trong cuộc sống hàng ngày. Ba nguyên lý cốt lõi của đạo Sikh là thiền định và tưởng nhớ Chúa, Làm việc vì cuộc sống lương thiện và chia sẻ với người khác.

Xin chúc mừng bạn đã nỗ lực thực hiện Hành trình Tâm linh cho tâm hồn này. Bản dịch không bao giờ có thể gần với bản gốc, đặc biệt khi toàn bộ Guru Granth Sahib được thể hiện bằng thơ và việc sử dụng phép ẩn dụ khiến công việc trở nên cực kỳ khó khăn. Trong thông điệp Thần thánh, các câu chuyện thần thoại của đạo Hindu và đạo Hồi thường được sử dụng Pralahad, Harnakash, laxmi, Brahma, v.v. Xin đừng đọc chúng theo nghĩa đen mà hãy hiểu thông điệp cơ bản của chúng. Trọng tâm là thực tế rằng Thiên Chúa là một và kết hợp với Ngài là mục tiêu của cuộc sống con người.

Công việc này đã được thực hiện trong nhiều năm bởi một số tình nguyện viên nhằm mang đến cho bạn thông điệp thiêng liêng bằng ngôn ngữ của bạn. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, xin vui lòng gửi email tới **walnut@gmail.com** và chúng tôi rất vui được tham gia cùng bạn trong cuộc hành trình này.